

Số: 410/2020/QĐST-HNGĐ

Củ Chi, ngày 05 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự yêu cầu về hôn nhân gia đình thụ lý số 427/2020/TLST-HNGĐ ngày 14/5/2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

- Người yêu cầu:

1/ Ông Nguyễn Hữu V, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 111/5 Lê Hồng Gấm, phường 6, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2/ Bà Phan Vũ Thùy D, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 6, ấp Đ, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 149, 396 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Ông Nguyễn Hữu V và bà Phan Vũ Thùy D đã được Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 314, quyền số 02 ngày 14/12/2010.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hữu V và bà Phan Vũ Thùy D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo S, sinh ngày 03/02/2014.

Bà D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc Bảo S, sinh ngày 03/02/2014; ghi nhận sự tự nguyện của bà D không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* Về tài sản chung: Ông Nguyễn Hữu V và bà Phan Vũ Thùy D cùng xác định không có.

* Về nghĩa vụ dân sự chung: Ông Nguyễn Hữu V và bà Phan Vũ Thùy D cùng xác định không có.

* Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Hữu V và bà Phan Vũ Thùy D mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông V, bà D đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0083793 ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi. Ông Nguyễn Hữu V và bà Phan Vũ Thùy D đã nộp đủ tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thanh Hương